

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về chủ trương đầu tư

**Dự án: Xây dựng đường vào khu cải táng hiện hữu
tại khu phố Mỹ Điền, thị trấn Tuy Phước**

Địa điểm xây dựng: thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 06/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;

Căn cứ Văn bản số 13/UBND-BQL ngày 06/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc cho chủ trương xây dựng đường vào khu cải táng hiện hữu tại khu phố Mỹ Điền, thị trấn Tuy Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện tại Tờ trình số 86/TTr-BQLDA ngày 28/02/2022 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 27/BC-PTCKH ngày 18/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng đường vào khu cải táng hiện hữu tại khu phố Mỹ Điền, thị trấn Tuy Phước, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Xây dựng đường vào khu cải táng hiện hữu tại khu phố Mỹ Điền, thị trấn Tuy Phước.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện.

3. Địa điểm đầu tư: thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ cho việc di dời mồ mả cải táng do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng để xây dựng cơ sở hạ tầng khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước.

6. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Tổng chiều dài tuyến đường xây dựng $L = 236,46$ m.
- + Bề rộng nền đường: $B_n = 3,5$ m;
- + Bề rộng mặt đường: $B_m = 2,5$ m;
- + Dốc ngang mặt đường: $i_m = 2,0\%$;
- + Dốc ngang lề đường: $i_{lề} = 4,0\%$.
- Nền đường bằng đất cấp phối sỏi đồi đầm chặt K95.
- Lót bạt nhựa.
- Mặt đường BTXM đá 2x4 VXM mác 250 dày 16cm.
- Hai bên tuyến bố trí rãnh đất thoát nước.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư: 1.304.271.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm lẻ bốn triệu, hai trăm bảy mươi một nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	916.373.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	27.711.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	96.665.000 đồng;
- Chi phí GPMB (tạm tính):	170.000.000 đồng;
- Chi phí khác:	27.604.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	65.918.000 đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Khả năng cân đối vốn: Từ nguồn chi phí GPMB đã được phê duyệt trong tổng mức đầu tư của dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước (không nằm trong mức chi phí phục vụ công tác GPMB 2%).

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2023.

Điều 2. Giao Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầu tư công trình theo nội dung nêu tại Điều 1 và đúng quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Tuy Phước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu HS (10);
- Lưu VT.K₃. T15.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam